

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3320/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố và UBND cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 6475/TTr-SNNPTNT ngày 23 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục 02 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã (Phần I. Danh mục quy trình).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố Huế (Phần II. Nội dung quy trình nội bộ).

2. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp, hướng dẫn Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm

Phục vụ hành chính công phường, xã thiết lập quy trình điện tử giải quyết các TTHC này trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố để tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn thành phố Huế theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 3173/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (nay là UBND thành phố) về phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- CT, PCT UBND thành phố;
- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố, cấp xã;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, KSKT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải Minh

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN
THÔNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND THÀNH PHỐ VÀ UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số 3400/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
1	Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác	1.012123	Quyết định số 3320/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố và UBND cấp xã;
2	Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng	1.012124	

Phần II. NỘI DUNG QUY TRÌNH

1. Tên thủ tục: Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác (1.012123)

*** Đối với các dự án, kế hoạch liên kết do cơ quan, đơn vị cấp tỉnh triển khai thực hiện**

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (đối với hồ sơ hợp lệ).

Trong đó: 06 ngày làm việc tại Sở Nông nghiệp và Môi trường; 04 ngày làm việc tại UBND thành phố.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
I	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		48 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo phòng Phát triển nông thôn của Chi cục Phát triển nông thôn và QLCL	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý hồ sơ	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên phòng Phát triển nông thôn, Chi cục Phát triển nông thôn và QLCL	- Kiểm tra thực địa, đối chiếu, xác minh sự phù hợp giữa hồ sơ và thực tế, xác định sơ bộ khối lượng đầu tư các hạng mục. - Tham mưu Hội đồng cấp thành phố tổ chức họp thẩm định, thống nhất biên bản và tham mưu Tờ trình, dự thảo Quyết định hỗ trợ gửi UBND thành phố phê duyệt.	36 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét và phê duyệt Tờ trình và Dự thảo Quyết định hỗ trợ gửi UBND thành phố.	02 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Phát triển nông thôn và QLCL/Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố	02 giờ
Bước 6	Chi cục Phát triển nông thôn và QLCL	Liên thông hồ sơ lên UBND thành phố	02 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		32 giờ
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PV Hành chính công thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho sở Nông nghiệp và Môi trường và chuyển hồ sơ cho chuyên viên VP UBND thành phố thụ lý.	02 giờ
Bước 2	Chuyên viên VP UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND thành phố phê duyệt.	20 giờ
Bước 3	Lãnh đạo VP UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	04 giờ
Bước 4	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả TTHC.	02 giờ
Bước 5	Bộ phận văn thư VP UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (gồm bản điện tử và bản giấy) cho bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC thành phố hoặc Trung tâm PVHCC cấp xã hoặc Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	04 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm PVHCC thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã. - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Tra kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

*** Đối với các dự án, kế hoạch liên kết do cơ quan, đơn vị cấp xã triển khai thực hiện**

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp xã	Phân công Chuyên viên phụ trách kiểm tra, thụ lý hồ sơ	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp xã	- Kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực địa để đối chiếu, xác minh sự phù hợp giữa hồ sơ và thực tế. - Tham mưu Hội đồng cấp xã tổ chức họp thẩm định, thống nhất biên bản và tham mưu Tờ trình, dự thảo Quyết định hỗ trợ	64 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp xã	Xem xét Tờ trình, dự thảo Quyết định hỗ trợ trình Lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã	Phê duyệt kết quả TTHC	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư cấp xã	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	02 giờ
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm	Xác nhận trên phần mềm một cửa;	

	Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	Trà Quyết định phê duyệt hỗ trợ cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ

2. Tên thủ tục: Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng (1.012124).

- Thời hạn giải quyết: 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp xã	Phân công Chuyên viên phụ trách kiểm tra, thụ lý hồ sơ	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp xã	- Kiểm tra hồ sơ, tổ chức rà soát - Tham mưu thành lập Tổ thẩm định - Tham mưu Tổ thẩm định tổ chức họp thẩm định, thống nhất biên bản và tham mưu Tờ trình, dự thảo Quyết định hỗ trợ	52 giờ

Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp xã	Xem xét Tờ trình, dự thảo Quyết định hỗ trợ trình Lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp xã	Phê duyệt kết quả TTHC	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư cấp xã	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký sổ, chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	04 giờ
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả Quyết định phê duyệt hỗ trợ cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			72 giờ